

GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN TIỂU HỌC THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ THEO CHUẨN NGHỀ NGHIỆP

PHAN MINH TIẾN* - NGUYỄN THỊ THANH TÌNH**

Ngày nhận bài: 17/08/2016; ngày sửa chữa: 13/09/2016; ngày duyệt đăng: 14/09/2016.

Abstract: Developing primary teaching staff in accordance with professional standards is one of the crucial tasks in the process of improving education quality. Primary schools in Dong Ha city, Quang Tri province have hence put efforts to enhance quality of teaching staff with aim to meet requirements of reality. However, the quality of teaching staff at these primary schools is still far from professional standards. In this article, the authors show the actual situations of teaching staff under professional standards at primary schools and propose solutions to develop teaching staff for primary schools in Dong Ha city, Quang Tri province.

Keywords: Developing, primary teaching staff, solutions, Dong Ha city.

Phát triển nền giáo dục (GD) bền vững là nhân tố quyết định để thúc đẩy sự phát triển của mỗi quốc gia, mỗi dân tộc; là tiền đề cơ bản nhất nhằm phát huy nguồn lực con người để phát triển KT-XH. Căn cứ vào thực tiễn tình hình GD-ĐT của đất nước, Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng khẳng định: “Phát triển GD là quốc sách hàng đầu. Đổi mới căn bản, toàn diện nền GD Việt Nam theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa, dân chủ hóa và hội nhập quốc tế; trong đó, đổi mới cơ chế quản lý GD, phát triển đội ngũ giáo viên (ĐNGV) và cán bộ quản lý là khâu then chốt”.

Việc phát triển đội ngũ giáo viên tiểu học (ĐNGVTH) là nhiệm vụ cấp bách trong quá trình đổi mới và phát triển sự nghiệp GD-ĐT nước ta. Tuy nhiên, trước yêu cầu phát triển mạnh mẽ của ngành GD-ĐT, ĐNGVTH vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao của xã hội; vẫn còn bộc lộ một số hạn chế về nhận thức, năng lực chuyên môn, kiểm tra, đánh giá... theo yêu cầu chuẩn nghề nghiệp (CNN) GVTH.

Xuất phát từ vấn đề trên, công tác phát triển ĐNGVTH theo CNN vừa mang tính khoa học, tính chiến lược vừa là yêu cầu tất yếu của thực tiễn. Chính vì vậy, *phát triển ĐNGVTH theo CNN* là một trong những công tác đặc biệt quan trọng, nhằm nâng cao chất lượng ĐNGVTH cả nước nói chung và ở TP. Đông Hà, tỉnh Quảng Trị trong giai đoạn hiện nay nói riêng.

1. Khái quát về GD tiểu học ở TP. Đông Hà, tỉnh Quảng Trị

Về quy mô trường lớp và học sinh: Từ năm 2012-2016, mạng lưới các trường tiểu học ở TP. Đông Hà ổn

định, vững chắc. Toàn thành phố hiện có 15 trường, được phân bố đều tại 9 phường, trong đó có 1 trường xếp hạng I, 3 trường xếp hạng II và 11 trường xếp hạng III. Toàn cấp học có 15/15 trường tổ chức học 2 buổi/ngày, trong đó có 11 trường tổ chức bán trú; 13 trường đạt chuẩn quốc gia trong đó có 4 trường đạt chuẩn mức độ 2 (tăng 3 trường chuẩn mức độ 2 so với năm 2010). Tỷ lệ học sinh huy động hàng năm đạt 99,2%.

Về cơ sở vật chất các trường tiểu học: Công tác xây dựng trường, lớp và trang thiết bị dạy học đã được quan tâm đầu tư. Cơ sở vật chất kỹ thuật của các trường tiểu học trên địa bàn thành phố từng bước được xây dựng kiên cố, tầng hóa và được trang bị tương đối đầy đủ theo quy định tối thiểu của Bộ GD-ĐT. Đến nay, toàn thành phố có 100% trường tiểu học đã được kiên cố hóa và cao tầng hóa (năm 2010 đạt 85,9%).

Việc đầu tư xây dựng trường đạt Chuẩn quốc gia luôn được quan tâm. Đến tháng 12/2015, toàn thành phố có 23 trường đạt Chuẩn quốc gia, trong đó số trường tiểu học đạt chuẩn là 13, đặc biệt trong số đó có 4 trường tiểu học đạt Chuẩn quốc gia mức độ 2 (tăng 3 trường đạt Chuẩn quốc gia mức độ 2 so với năm 2010). Trong 2 năm học vừa qua, Phòng GD-ĐT thành phố đã tập trung chỉ đạo xây dựng mỗi cấp học 1 trường kiểu mẫu, trong đó cấp tiểu học có Trường Tiểu học Phan Bội Châu (dù còn nhiều khó khăn nhưng trường đã tích cực đầu tư từ nhiều nguồn lực, tổ chức tham quan tìm hiểu mô hình để áp dụng tại đơn vị và bước đầu có hiệu quả).

* Trường Đại học Sư phạm - Đại học Huế

** Trường Tiểu học Hoàng Hoa Thám, TP. Đông Hà, tỉnh Quảng Trị

Về công tác kiểm định chất lượng GD: Tuy mới được triển khai thực hiện, còn nhiều khó khăn nhưng Phòng GD-ĐT thành phố đã chủ động và có biện pháp quyết liệt nhằm triển khai có hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Hiện nay, toàn thành phố có 5 trường tiểu học được Sở GD-ĐT công nhận đạt kiểm định chất lượng GD.

Về công tác phổ cập GD tiểu học: Từ năm học 2012-2013 đến năm học 2015-2016, TP. Đông Hà liên tục nhiều năm duy trì vững chắc phổ cập GD tiểu học đúng độ tuổi. Trung tâm học tập cộng đồng các phường đã được duy trì và phát huy khá hiệu quả, góp phần giải quyết nhu cầu học tập của người học và yêu cầu phát triển KT-XH của thành phố và mỗi địa phương.

Về chất lượng GD toàn diện và chất lượng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu: Tỷ lệ học sinh bỏ học, lưu ban ngày càng giảm. Việc thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa ở các cấp học, đặc biệt là ở cấp tiểu học đã được triển khai đồng bộ, hiệu quả. Các trường đã thực hiện tốt việc đổi mới phương pháp dạy học, sử dụng có hiệu quả các thiết bị được cung cấp; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học; thực hiện thường xuyên việc kiểm tra, đánh giá định kì, đảm bảo tính khách quan, công bằng, giảm áp lực tâm lí nặng nề cho học sinh.

Bên cạnh thành tích đạt được, GD tiểu học ở TP. Đông Hà vẫn bộc lộ những hạn chế: - Chất lượng dạy và học mới chỉ tập trung giữ vững và phát triển ở các môn có số lượng tiết dạy nhiều, các môn ít giờ tuy học sinh vẫn được học đầy đủ song chất lượng chưa cao; - Học sinh không được thường xuyên thực hành và ít được giao tiếp trong các hoạt động xã hội khác nên không có nhiều cơ hội để bộc lộ và phát huy các năng khiếu riêng của bản thân; nhiều học sinh chưa thực sự mạnh dạn, tự tin trong giao tiếp hoặc bộc lộ ý kiến cá nhân; - Bệnh "thành tích" vẫn tồn tại trong suy nghĩ và hành động của một số cán bộ, giáo viên (GV) nên có một số báo cáo về chất lượng của các cơ sở GD (trong đó có cả các báo cáo ở cấp tiểu học) vẫn chưa phản ánh đúng thực tế của các nhà trường.

2. Thực trạng số lượng, cơ cấu độ tuổi, trình độ lí luận chính trị, chuyên môn và chất lượng của ĐNGVTH ở TP. Đông Hà, tỉnh Quảng Trị

2.1. Số lượng, cơ cấu độ tuổi, trình độ lí luận chính trị và chuyên môn của ĐNGVTH. 100%

GVTH đạt trình độ chuẩn đào tạo, trong đó trình độ trên chuẩn đạt 80,3% (năm 2010 đạt 61,1%), có 6 thạc sĩ (năm 2010 có 2 thạc sĩ). Số cán bộ, công chức, viên chức có chứng chỉ tin học và ngoại ngữ tăng mạnh. Tỷ lệ đảng viên chiếm 50,2% (năm 2010 là 36,6%). Hầu hết cán bộ quản lí, GV, nhân viên tích cực học tập nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn nghiệp vụ.

Bảng 1. Số liệu về trình độ đào tạo và độ tuổi của đội ngũ GVTH ở TP. Đông Hà, tỉnh Quảng Trị

Môn	Tổng số	Trình độ đào tạo				Độ tuổi							
		Trung cấp	Cao đẳng	Đại học	Chưa chuẩn	20-25	26-30	31-35	36-40	41-45	46-50	51-55	56-60
Các môn văn hóa	327	22	84	221	0	0	16	61	76	93	37	25	19
Âm nhạc	17	0	5	12	0	0	2	8	5	2	0	0	0
Mĩ thuật	15	0	3	12	0	0	4	3	2	6	0	0	0
Thể dục	14	0	2	12	0	0	2	4	6	2	0	0	0
Tiếng Anh	23	0	0	23	0	0	3	5	7	8	0	0	0
Tin học	5	0	1	4	0	0	0	2	2	1	0	0	0
Tổng	401	22	95	284	0	0	27	83	98	112	37	25	19

Bảng 1 cho thấy, trình độ chuyên môn của ĐNGVTH cơ bản đáp ứng yêu cầu đổi mới GD, tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện phát triển đội ngũ theo CNN GVTH. Tuy nhiên, trên thực tế vẫn tồn tại sự bất cập giữa trình độ đào tạo và năng lực nghề nghiệp trong ĐNGV.

2.2. Chất lượng của ĐNGVTH. Phòng GD-ĐT TP. Đông Hà đã triển khai thực hiện đánh giá GVTH theo CNN, kết quả như sau:

Bảng 2. Bảng xếp loại GVTH theo CNN ở TP. Đông Hà, tỉnh Quảng Trị qua các năm học (2012-2016)

Năm học	Tổng số GV	Đánh giá xếp loại GV							
		Xuất sắc		Khá		Trung bình		Kém	
		Số lượng	Tỉ lệ %	Số lượng	Tỉ lệ %	Số lượng	Tỉ lệ %	Số lượng	Tỉ lệ %
2012-2013	421	191	45,3	209	49,6	21	5,1	0	0
2013-2014	419	176	42,0	217	51,8	26	6,2	0	0
2014-2015	415	164	39,5	249	60,0	2	0,5	0	0
2015-2016	401	195	48,6	201	50,1	5	1,3	0	0

2.2.1. Về lĩnh vực phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống. Qua điều tra xã hội học với 230 phiếu hỏi đối với cán bộ quản lí trường tiểu học và GVTH trên địa bàn TP. Đông Hà cho kết quả như sau:

Bảng 3. Kết quả khảo sát chất lượng về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống của đội ngũ GVTH ở TP. Đông Hà, tỉnh Quảng Trị (đơn vị tính: %)

Các yêu cầu của chuẩn	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu
Nhận thức, tư tưởng chính trị, trách nhiệm của công dân, nhà giáo với nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc	95,2	4,8	0,0	0,0
Chấp hành pháp luật, chính sách của Nhà nước	93,9	5,7	0,4	0,0
Chấp hành quy chế của ngành, quy định của nhà trường, kỉ luật lao động	94,8	5,2	0,0	0,0
Đạo đức, nhân cách và lối sống lành mạnh, trong sáng của nhà giáo; tinh thần phấn đấu vươn lên trong nghề nghiệp; sự tin nhiệm của đồng nghiệp, học sinh và cộng đồng	89,1	9,1	1,7	0,0
Trung thực trong công tác; đoàn kết trong quan hệ đồng nghiệp; phục vụ nhân dân và học sinh	83,9	11,7	4,3	0,0

Kết quả khảo sát cho thấy, GVTH TP. Đông Hà có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng, chấp hành nghiêm chỉnh đường lối chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạo đức, tư cách, tác phong lành mạnh, trong sáng, sống trung thực, giản dị.

Tuy nhiên, vẫn còn một bộ phận nhỏ GVTH còn có những biểu hiện chưa đúng mực, ảnh hưởng đến uy tín của người GV; ngại đổi mới nên tinh thần tự học, tự bồi dưỡng chưa cao.

2.2.2. Về lĩnh vực kiến thức. Chất lượng GVTH ở TP. Đông Hà về lĩnh vực kiến thức được đánh giá chủ yếu từ mức khá trở lên. Điều này cho thấy, năng lực của GVTH TP. Đông Hà vững vàng về kiến thức do được đào tạo chuẩn qua các trường sư phạm, đồng thời luôn có ý thức khắc phục khó khăn, bồi dưỡng thường xuyên dưới nhiều hình thức để nâng cao trình độ đáp ứng yêu cầu đổi mới của GD phổ thông ở mức chung là khá.

Tuy nhiên, vẫn còn một tỉ lệ nhất định GV chưa thực sự có kiến thức chuyên sâu; đặc biệt là kiến thức về tâm lí GD và kiến thức về kiểm tra, đánh giá học sinh. Một bộ phận GV lớn tuổi không qua các lớp đào tạo chính quy về sư phạm, không được trang bị chuẩn về kiến thức tâm lí học sư phạm. Một số GV chưa thực sự động viên, khích lệ trong đánh giá; kiến thức phổ thông về chính trị, xã hội, công nghệ thông tin, ngoại ngữ cũng còn những hạn chế nhất định, ảnh hưởng đến chất lượng ĐN.

2.2.3. Về lĩnh vực kĩ năng sư phạm. Cũng qua khảo sát ý kiến của 30 hiệu trưởng các trường tiểu học và 200 GVTH ở TP. Đông Hà về lĩnh vực kĩ năng sư phạm của đội ngũ GVTH trên địa bàn này, kết quả

cho thấy: GVTH TP. Đông Hà đã tích cực đổi mới phương pháp dạy học, kĩ năng tổ chức các hoạt động GD cho học sinh cũng được chú ý và nâng cao chất lượng. Tuy nhiên, qua thống kê cho thấy, vẫn còn một số GV kĩ năng sư phạm chưa thật tốt, cần phải có kế hoạch bồi dưỡng để đáp ứng yêu cầu CNN.

3. Một số giải pháp phát triển đội ngũ GVTH ở TP. Đông Hà, tỉnh Quảng Trị theo CNN trong giai đoạn hiện nay

3.1. Nâng cao nhận thức về CNN và công tác phát triển đội ngũ GVTH theo CNN để GD ý thức học tập, phấn đấu cho đội ngũ GVTH. Nâng cao nhận thức về CNN, GD ý thức học tập, phấn đấu của ĐNGVTH là biện pháp tác động đến nhận thức của GV và cán bộ quản lí GD ở cấp TH: lấy CNN làm mục tiêu, thông qua bồi dưỡng để nâng cao nhận thức về CNN, hình thành thái độ và hành vi, GD ý thức học tập suốt đời. Để thực hiện biện pháp này, mỗi GV phải tự nhận thức được rằng việc phát triển theo CNN là vấn đề tất yếu trong sự nghiệp phát triển GD hiện nay để có định hướng tự phát triển theo CNN. Năng lực GV được hình thành và phát triển trong suốt quá trình công tác theo yêu cầu của CNN.

3.2. Đổi mới công tác xây dựng quy hoạch, tuyển dụng đội ngũ GVTH đáp ứng yêu cầu CNN và lập kế hoạch bồi dưỡng GV theo CNN. Công tác quy hoạch, tuyển dụng ĐNGV là quá trình nghiên cứu, xác định nhu cầu ĐNGV của nhà trường, đưa ra các chính sách, bảo đảm cho nhà trường có đủ ĐNGV đảm bảo năng lực để thực hiện nhiệm vụ giảng dạy. Khi thực hiện công tác quy hoạch, cần quan tâm đến các yếu tố ảnh hưởng đến quy trình dự báo, đó là: quy mô cơ cấu dân số, điều kiện KT-XH của địa phương, số học sinh thuộc độ tuổi trong cấp học, dự báo sự biến động của ĐNGV.

Trên cơ sở số lượng biên chế được giao hàng năm, Phòng GD-ĐT phối hợp với Phòng Nội vụ tham mưu cho UBND xây dựng Đề án tuyển dụng viên chức GD theo năm học.

Cần thay đổi hình thức tuyển dụng GV từ hình thức xét tuyển sang hình thức thi tuyển, đảm bảo ngay từ khâu tuyển dụng đã có sự sàng lọc để nâng cao chất lượng đội ngũ theo CNN.

Bố trí, sắp xếp đội ngũ đúng năng lực và đáp ứng yêu cầu chuyên môn nghiệp vụ để phát huy cao nhất năng lực, sở trường của từng người.

3.3. Tăng cường các biện pháp đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ GVTH đáp ứng yêu cầu CNN. Đào tạo, bồi dưỡng ĐNGVTH theo yêu cầu CNN là

vấn đề cấp bách, là yếu tố quyết định, tác động trực tiếp đến chất lượng của đội ngũ. Đào tạo, bồi dưỡng toàn diện trên cả 3 lĩnh vực: bồi dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; bồi dưỡng kiến thức sư phạm; bồi dưỡng kỹ năng sư phạm.

Mục tiêu của công tác đào tạo, bồi dưỡng ĐNGV là đáp ứng được CNN và yêu cầu đổi mới của GD hiện nay. Vì vậy, cần phải xác định nội dung đào tạo, bồi dưỡng phải phù hợp, phải đảm bảo tính liên tục và thống nhất giữa đào tạo với bồi dưỡng. Do đó, Phòng GD-ĐT cần chỉ đạo các bộ phận liên quan xây dựng nội dung đào tạo, bồi dưỡng gồm hai vấn đề trọng tâm là: đào tạo, bồi dưỡng để đạt chuẩn và nâng chuẩn.

3.4. Thực hiện tốt công tác bố trí, sử dụng, luân chuyển đội ngũ GVTH. Tăng cường công tác bố trí và sử dụng, luân chuyển ĐNGV là một trong những biện pháp quan trọng của các biện pháp xây dựng và phát triển ĐNGV theo CNN. Nếu thực hiện công tác này một cách khoa học và hợp lý sẽ có một ĐNGV có trình độ, năng lực, phẩm chất tốt đáp ứng yêu cầu chuyên môn, phát huy được năng lực, sở trường của từng cá nhân.

Bố trí GV phải hợp lý cơ cấu tuổi nghề, tuổi đời để có sự chuyển giao kinh nghiệm, đồng đều về năng lực chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm.

Điều hoà, luân chuyển, bố trí hợp lý GV theo chuẩn đào tạo và theo năng lực thực tế giữa các trường, bảo đảm cân đối nhằm nâng cao sự đồng đều về chất lượng giữa các địa bàn. Việc sử dụng ĐNGV vừa đòi hỏi đảm bảo tính khoa học, vừa là nghệ thuật trong quan hệ đối xử, trong phân công công việc và đánh giá GV.

3.5. Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác bồi dưỡng GVTH theo CNN. Cần lựa chọn cán bộ quản lý có đủ phẩm chất năng lực nghề nghiệp để thành lập ban chỉ đạo và kiểm tra công tác bồi dưỡng GVTH theo CNN theo từng nội dung, hình thức bồi dưỡng. Xây dựng kế hoạch kiểm tra công tác bồi dưỡng GVTH theo CNN với những nội dung cụ thể, hình thức kiểm tra phong phú, đa dạng và trong nhiều thời điểm khác nhau của một chu kỳ hoặc hàng năm. Phân công công việc cụ thể cho từng thành viên trong ban chỉ đạo, xác định rõ sản phẩm của từng loại công việc.

Từ kết quả kiểm tra, giám sát, các cấp quản lý GD có được những cơ sở để điều chỉnh kế hoạch bồi dưỡng hướng tới mục tiêu nâng cao năng lực nghề nghiệp cho GVTH theo CNN đã quy định. Ngoài ra, cần lập hồ sơ theo dõi quá trình tham gia bồi dưỡng của GV và quá trình áp dụng kiến thức, kỹ

năng được bồi dưỡng vào việc tổ chức các hoạt động sư phạm.

3.6. Đảm bảo điều kiện hỗ trợ để phát triển đội ngũ GVTH theo CNN. Việc xây dựng các điều kiện hỗ trợ như: chế độ chính sách, điều kiện làm việc, môi trường làm việc có tác động rất lớn đến sự phát triển của ĐNGV. Thực tiễn công tác GD cho thấy, các nhà trường điển hình, tiên tiến trong ngành GD là những tập thể được nhà trường quan tâm, chăm lo đến đời sống vật chất, tinh thần một cách thiết thực nhất.

Điều kiện làm việc và cơ chế chính sách thuận lợi là động lực, điều kiện quan trọng để đội ngũ có cơ hội được học tập, rèn luyện, phát triển. Một số điều kiện cơ bản nhằm hỗ trợ để phát triển ĐNGV theo CNN như: chăm lo đầu tư xây dựng ĐNGV; thực hiện tốt chính sách, chế độ đãi ngộ, lương thưởng, xét các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng theo quy định; thực hiện tốt quy chế dân chủ; tạo điều kiện tốt về cơ sở vật chất, thiết bị giảng dạy, nghiên cứu khoa học cho GV; tạo cơ hội và điều kiện để GV phát triển năng lực nghề nghiệp.

* * *

Mỗi giải pháp nêu ra có ý nghĩa, vị trí, vai trò và chức năng khác nhau nhưng trên quan điểm của lý thuyết hệ thống, các giải pháp có quan hệ biện chứng, tạo thành một chỉnh thể, tác động, hỗ trợ lẫn nhau, kết quả của giải pháp này là động lực và kết quả của giải pháp kia. Trong đó, giải pháp 1 là nền tảng, là trung tâm giữ vị trí quan trọng hàng đầu; các giải pháp còn lại là những giải pháp cơ sở, điều kiện để thực hiện thành công giải pháp phát triển ĐNGV các trường tiểu học TP. Đông Hà, tỉnh Quảng Trị theo CNN. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Đảng Cộng sản Việt Nam (2011). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [2] Bộ GD-ĐT. *Thông tư số 41/2010/TT-BGDĐT ngày 30/12/2010 Ban hành Điều lệ trường tiểu học*.
- [3] Bộ GD-ĐT. *Quyết định số 14/2007/QĐ-BGDĐT ngày 04/05/2007 Ban hành Quy định về chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học*.
- [4] Bộ GD-ĐT - Vụ Tiểu học - Dự án Phát triển giáo viên tiểu học (2006). *Một số vấn đề đổi mới quản lý giáo dục tiểu học vì sự phát triển bền vững*. NXB Giáo dục.
- [5] Phòng GD-ĐT Đông Hà, tỉnh Quảng Trị (2016). *Đề án “Phát triển giáo dục - đào tạo thành phố Đông Hà giai đoạn 2016-2020 và tầm nhìn đến năm 2025”*.
- [6] Trần Khánh Đức (2010). *Giáo dục và phát triển nguồn nhân lực trong thế kỷ XXI*. NXB Giáo dục Việt Nam.